

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 26-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Khoa - Giáo viên trường THCS Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng.

Ông Cao Đình Nhân - Cán bộ hưu trí thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Tân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh ngày 28/9/2000; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú An- xã Phú Hội- huyện Đức Trọng- tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy Hưng, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Thùy Liên sinh năm, 1980; Chưa có chồng con; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại chờ xử lý. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông Nguyễn Duy H sinh năm 1976 và bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Phú An- xã Phú Hội- huyện Đức Trọng- tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông là bố mẹ của bị cáo. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Xuân T Văn phòng luật sư Nhân Trung thuộc Đoàn luật sư tỉnh lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

-Bị hại: Bà Lý Thị C, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 57- thị trấn Liên Nghĩa- huyện Đức Trọng- tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 05/7/2017 bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H mang quần áo ra phơi tại trước dãy nhà trọ của mình thuộc tổ 59 Thị trấn Liên Nghĩa- huyện Đức Trọng. Sau khi phơi quần áo xong thì H đi về phòng trọ của mình ở phòng số 12. Khi đi ngang qua phòng trọ số 8A của chị Lý Thị C, thì thấy cửa phòng mở mà không có người trông coi. Huyền nhìn vào trong phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7 của chị Coòng để trên giá quần áo dưới nền nhà. Do trong phòng không có người nên Huyền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài. Huyền vào phòng lấy điện thoại rồi về phòng mình tháo sim điện thoại ra rồi cất giấu tại chỗ ngủ trên gác. Khoảng 10 phút sau chị Coòng về phòng không thấy điện thoại nên nghi cho Huyền lấy vì tại dãy phòng trọ chỉ có chị Coòng và Huyền nên đi qua phòng hỏi Huyền có lấy điện thoại không thì Huyền nói không lấy nên chị Coòng báo công an. Do sợ bị phát hiện nên H lấy điện thoại vừa trộm được mang thả vào hộc chứa nước bồn cầu để cất giấu. Sau khi Công an thị trấn Liên Nghĩa đến làm việc, kiểm tra thì phát hiện điện thoại H giấu trong hộc chứa nước bồn cầu nên lập biên bản thu giữ.

Về tang vật của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đồng. Tại Thông báo định giá tài sản số 66 ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng có giá trị là 8.091.000đồng. Ngày 08/12/2017, Công an huyện Đức Trọng ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là Lý Thị C.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại và chị C không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo phạm tội khi đang vị thành niên và đang mang thai nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Áp dụng điều 69, 74 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Huyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 28/12/2017 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 69, 74 của Bộ luật hình sự 1999 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo H: Luật sư đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo H. Luật sư cũng đồng ý với những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư mong Hội đồng xét xử xem xét đến bản thân bị cáo H đang ở lứa tuổi vị thành niên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không được sự quan tâm của gia đình. Bị cáo đang chuẩn bị sinh nở để đảm bảo tâm lý cho bị cáo H luật sư mong Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với bị cáo H. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự bà C không yêu cầu nên không có ý kiến gì.

Ý kiến của bị cáo H, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H là lợi dụng sơ hở trong việc quản lý trông coi tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung A7 màu đồng của chị C nên bị cáo Huyền đã lén lút trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đồng. Tại Thông báo định giá tài sản số 66 ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng có giá trị là 8.091.000đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của bị hại Lý Thị C và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ. Bị cáo nhận thức về tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc

phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội khi đang ở lứa tuổi vị thành niên, bản thân bị cáo đang mang thai nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, l, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra tại thời điểm thực hiện tội phạm thì bị cáo H là người chưa thành niên nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại điều 69,74 Bộ luật hình sự 1999 để xem xét khi quyết định hình phạt.

Do đó, với quan điểm do luật sư bào chữa cho bị cáo mong Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với bị cáo H là chưa phù hợp với việc đấu tranh tội phạm nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tang vật là 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đồng. Công an huyện Đức Trọng ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là Lý Thị C. Tại phiên tòa hôm nay chị C không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 31 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huyền, để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, chuẩn bị cho việc sinh nở làm mẹ, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội. Tạo điều kiện cho bị cáo được hòa nhập cộng đồng. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa nơi bị cáo Huyền thường trú giám sát, giáo dục bị cáo. Do bị cáo H chưa có công việc ổn định, chưa có thu nhập, bản thân đang mang thai nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, h, l, p khoản 1 khoản 2 điều 46, điều 31, 69, 74 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục nhận được bản sao bản án.

Giao bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** về cho Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H** thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại Lý Thị C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh